

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 10/2022/HSST
Ngày: 23-3-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Thẩm phán: Ông **Võ Thanh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đắc Thắng;

Bà Đào Hữu Hiệp;

Ông Nguyễn Thế Khải.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Vân** – Cán bộ tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Trương Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công KH1 vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Lê Thị Ng (chết); Bị cáo có 01 con sinh năm 2018; vợ là chị Lê Thị Kim T1 (chưa đăng ký kết hôn); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 3/4/2020 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi dọa tụt, chế xằng vào chân và châm lửa gây cháy, theo quyết định số 223/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/9/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 05/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Bùi Lưu L**, Luật sư Văn phòng luật sư Lạc Huy thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- *Người bị hại:*

Ông **Lê Văn T2**, sinh năm 1972 (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (vợ ông T2) (chết);
2. Chị Lê Thị Bé H1, sinh năm 1993 (con ông T2) (có đơn xin vắng);
3. Anh Lê Minh Q, sinh năm 1996 (con ông T2) (có đơn xin vắng);
4. Anh Lê Trọng N, sinh năm 2000 (con ông T2) (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp 10, xã M, huyện C, Tiền Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị Kim T1, sinh năm 1991. (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Bình Long, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

Ông Lê Văn L2, sinh năm 1974; (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/9/2021, sau khi đã uống rượu, ông Lê Văn T2 sinh năm 1972, cư trú ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang trở về nhà thì gặp Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987, cư trú cùng ấp (H1 là cháu ruột, gọi ông T2 bằng cậu) đang nằm ngủ trong nhà ông T2. Ông T2 có lời lẽ lớn T2, chửi mắng H1 về việc lấy đồ vật, dụng cụ của ông T2 mà không trả. Lúc này, Nguyễn Văn T (em ruột của H1) đến can ngăn, ông T2 chửi mắng luôn T. Bị chửi mắng, T bỏ đi ra phía sau nhà ông T2 để cho gà ăn, ông T2 tiếp tục đi theo chửi mắng, dọa dẫm đâm chém T. Theo T trình bày, thì ông T2 có đi đến gần chỗ T đang đứng, dùng tay tát vào mặt trái T 01 cái, không gây thương tích gì, rồi tiếp tục chửi, nên T đến chuồng gà, lấy một cây dao tự chế dài 1,7m có cán bằng kim loại dài 1,5m, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 05cm, mũi nhọn, đi theo đường bên hông nhà ông T2 về nhà T. Ông T2 cũng lấy 01 cây chĩa loại chĩa một mũi, tổng chiều dài 2,48m, phần cán chĩa được làm bằng gỗ dài 2,18m, phần mũi chĩa bằng kim loại dài 30cm và 01 con dao kim loại dài 31cm, cán dao dài 10,5cm, lưỡi dao dài 20,5cm, vừa đuổi theo T, vừa nói lớn T2g là đâm chém

chết T. Lúc này, T đi bộ hướng về nhà được 2- 3 mét thì ông T2 đi đến, T quay lại thấy ông T2 cầm chĩa bằng 02 tay, trên tay trái còn cầm thêm 01 con dao, nên T quay người, xoay mũi dao tự chế về hướng ông T2. Ông T2 đâm chĩa vào hướng của T, T hạ người xuống né qua bên trái để tránh, đồng thời T cầm cây dao tự chế bằng H1 tay đâm 01 cái trúng vào vùng hông bụng phải của ông T2, T rút dao ra, vứt dao tự chế xuống đất, đi lại đỡ ông T2 ngồi xuống, đồng thời truy hô người nhà đưa ông T2 đi cấp cứu. Đến ngày 26/9/2021, ông T2 tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, biết ông T2 chết, T đến Công an huyện C đầu thú.

* *Khám nghiệm hiện trường*: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 13 giờ ngày 26/9/2020 ghi nhận:

Hiện trường vụ giết người xảy ra tại ấp 10, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Hướng đông, hướng nam, hướng bắc đều giáp với nhà bà Lê Thị Ng và nhà ông Lê Văn L. Hướng Tây giáp với con đường chạy theo hướng Bắc Nam, mặt đường trải đá mi và cát.

Nhà ông Lê Văn T2 có kích thước (9x8) m, được xây dựng thô sơ, mái tôn, vách gỗ, nền đất, cửa chính quay về hướng tây, hướng ra đường.

Vị trí xảy ra mâu thuẫn giữa Lê Văn T2 và Nguyễn Văn T ở trong nhà ông T2, cách vách nhà hướng bắc 3,6 m, cách cửa chính hướng tây 3,5m ký hiệu 1.

Từ vị trí số 1 đi về hướng tây bắc 10,7 m là vị trí Lê Văn T2 bị Nguyễn Văn T đâm, cách tường nhà bà Lê Thị Nghiêm về hướng đông là 1,20 m, cách góc nhà Tây Nam là 01 m ký hiệu 2 và cách con đường chạy theo hướng Đông Tây là 16,30m.

* Giám định tử thi: Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 108/PY-PC09 ngày 09/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đối với Lê Văn T2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Vùng bụng: trên đường trắng giữa có vết mổ còn chỉ khâu. Hố chậu phải có 02 lỗ ống dẫn lưu. Vùng hông phải có vết thương (còn chỉ khâu) xuyên thấu vào ổ bụng, bờ mép sắc gọn, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái, từ dưới lên trên.

- H1 nhân chết: Suy đa cơ quan, sốc không hồi phục ở nạn nhân hậu phẫu thủng ruột non, đại tràng do vết thương thấu bụng.

* Giám định vật chứng: Theo kết luận giám định số 4337/C09B ngày 12/11/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận trên con dao gửi giám định (ký hiệu M1) có dính máu người. Không phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh từ mẫu máu này do mẫu kém nên không truy H1 được cá thể.

* Biên bản nhận dạng ngày 04/10/2021, Nguyễn Văn T chỉ đúng con dao do Cơ quan điều tra thu giữ là hung khí dùng đâm ông Lê Văn T2 tử vong.

* Kết quả thực nghiệm điều tra ngày 22/10/2021, Nguyễn Văn T diễn lại hành vi đâm ông Lê Văn T2 phù hợp với lời KH1 của T, người làm chứng, thương tích thực tế trên người ông T2.

* Vật chứng thu giữ được:

+ 01 dao tự chế có tổng chiều dài 1,70 m, có cán bằng kim loại dài 1,50 mm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, bề rộng nhất phần lưỡi dao rộng 05cm, mũi nhọn. (do Lê Trọng Nhân sinh năm 2000, là con của bị hại Lê Văn T2 giao nộp).

+ 01 cây chĩa tự chế có tổng chiều dài 2,48m, phần cán chĩa được làm bằng gỗ dài 2,18 m, phần mũi chĩa bằng kim loại dài 30cm, loại chĩa có 01 mũi. (do Lê Trọng Nhân giao nộp).

+ 01 con dao kim loại sắt dài 31cm, cán dao dài 10,5 cm, lưỡi dao dài 20,5cm, bản dao rộng 5,3 cm. (do Lê Thị Bé H1 sinh năm 1993, là con của bị hại Lê Văn T2 giao nộp).

+ 01 cái quần short jean màu xám (do Nguyễn Văn H1 giao nộp).

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị can Nguyễn Văn T tự nguyện bồi tH cho gia đình bị hại Lê Văn T2 số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Đại diện của bị hại Lê Văn T2 không yêu cầu bị can Nguyễn Văn T bồi tH gì thêm

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTG-P2 ngày 26 tháng 01 năm 2022, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T KH1 nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát công bố. Đồng thời bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm giữ H1 quyết định truy tố theo bản cáo trạng số 10/CT-VKSTG-P2 ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang và cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi dùng dao tự chế đâm 01 cái trúng vào vùng bụng bên phải của ông T2 làm ông T2 tử vong và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người”, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 14 đến 15 năm tù. Trách nhiệm

dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi tH thêm nên không đặt ra xem xét. Còn vật chứng thì đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên Luật sư cũng đưa ra lập luận cho rằng: bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà KH1 báo, ăn năn hối cải,

đại diện hợp pháp bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo không mong muốn hậu quả chết người xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi tH thiệt hại cho người bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo ra công an đầu thú. Sau cùng, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Đại diện hợp pháp xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Còn phần trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi tH thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét thấy về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan, người T2 hành tố tụng tỉnh Tiền Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ và đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình chứng cứ, tài liệu phù hợp với quy định của pháp luật. Luật sư, bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan, người T2 hành tố tụng đã thực hiện nên tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã KH1 nhận: Vào lúc 16 giờ ngày 24/9/2021 ông Lê văn T2, sau khi đã có uống rượu về nhà thì gặp Nguyễn Văn T. Ông T2 chửi mắng T, T bỏ đi thì ông T2 đi theo tiếp tục chửi và dùng tay đánh vào mặt T. Sau đó T đi đến chuồng gà lấy 01 con dao tự chế đi theo đường bên hông nhà ông T2 để về nhà của T, thì ông T2 cũng lấy 01 cây chĩa loại chĩa 01 mũi và 01 con dao vừa đi đuổi theo T vừa chửi và lớn T2g dọa chém chết Thủy. Ông T2 cầm cây chĩa đâm về hướng của T, T xoay người né tránh được, đồng thời T dùng dao tự chế dài 1,7m có cán bằng kim loại dài 1,5m, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi dao nơi rộng nhất 05cm, mũi nhọn đâm 01 cái trúng vào vùng bụng phải của ông T2. Đến ngày 26/9/2021 ông T2 tử vong, bị cáo T đến Công an huyện C đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 108/PY-PC09 ngày 9/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận H1 nhân chết của ông Lê Văn T2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

Vùng bụng: trên đường trắng giữa có vết mổ còn chỉ khâu. Hố chậu phải có 02 lỗ ống dẫn lưu. Vùng hông phải có vết thương (còn chỉ khâu) xuyên thấu vào

ổ bụng, bờ mép sắc gọn, chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái, từ dưới lên trên.

- H1 nhân chết: Suy đa cơ quan, sốc không hồi phục ở nạn nhân hậu phẫu thùng ruột non, đại tràng do vết thương thấu bụng.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng người khác đều bị xử lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó, vậy mà bị cáo lại có hành vi dùng dao tự chế đâm vào vùng bụng phải của ông T2 làm ông T2 tử vong sau đó. Hành vi này của bị cáo không chỉ tước đi mạng sống của ông T2 mà còn thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng của người khác, bất chấp pháp luật, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người đã thành niên có đủ khả năng để nhận thức được rằng dao tự chế là hung khí nguy hiểm, khi đâm vào có thể người khác sẽ ảnh hưởng đến tính mạng con người mà cụ thể trong vụ án này dẫn đến cái chết thương tâm của ông T2, mà giữa ông T2 với bị cáo không có mâu thuẫn gì. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân không có gì có thể bù đắp được. Do đó bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “**Giết người**” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà mình đã gây ra, nghĩ nên cần thiết phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng, trong vụ án này bản thân người bị hại cũng có một phần lỗi là đã có lời lẽ chửi mắng bị cáo, dùng tay đánh vào mặt bị cáo và dùng cây chĩa định đâm bị cáo nên bị cáo mới có hành vi vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà KH1 báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo tích cực đưa người bị hại đi cấp cứu, đại diện hợp pháp bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bản thân bị cáo không mong muốn hậu quả chết người xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo ra Công an đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi tH 100.000.000 đồng. Vợ của bị cáo là Lê Thị Kim Tuyền đã bồi tH xong. Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi tH thêm nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng. Xét thấy, số vật chứng hiện thu giữ hiện không còn giá trị sử dụng nên hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Xét ý kiến đại diện Viện kiểm sát phát biểu về quan điểm giải quyết vụ án, xét là có căn cứ, hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[7] Xét lời bào chữa của luật sư, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.
Bồi các lễ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/9/2021.

2/ Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại gồm:

+01 dao tự chế có tổng chiều dài 1,70 m, có cán bằng kim loại dài 1,50 mm, lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, bề rộng nhất phần lưỡi dao rộng 05cm, mũi nhọn (do Lê Trọng Nhân sinh năm 2000, là con của bị hại Lê Văn T2 giao nộp).

+ 01 cây chĩa tự chế có tổng chiều dài 2,48m, phần cán chĩa được làm bằng gỗ dài 2,18 m, phân mũi chĩa bằng kim loại dài 30cm, loại chĩa có 01 mũi (do Lê Trọng Nhân giao nộp).

+ 01 con dao kim loại sắt dài 31cm, cán dao dài 10,5 cm, lưỡi dao dài 20,5cm, bản dao rộng 5,3 cm (do Lê Thị Bé H1 sinh năm 1993, là con của bị hại Lê Văn T2 giao nộp).

+ 01 cái quần short jean màu xám (do Nguyễn Văn H1 giao nộp).

(Tất cả số vật chứng trên hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang đang thu giữ theo biên bản giao nhận ngày 22/3/2022)

3/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thơ

